

Điều 15. — Trong khi tiến hành việc bắt, tạm giữ, tạm giam, khám người, khám đồ vật, khám nhà và thư tín, mà người phạm pháp kháng cự lại hoặc có hành động để trốn tránh pháp luật thì có thể dùng phương pháp cưỡng chế thích đáng để bắt kẻ phạm pháp tuân theo pháp luật.

Điều 16. — Những người bắt, giam, khám người, khám đồ vật, nhà ở, thư tín trái với đạo luật này thì tùy trường hợp có thể bị thi hành kỷ luật hành chính hoặc xử phạt từ mười lăm ngày đến ba năm tù.

Nếu phạm tội tra tấn, dùng nhục hình thì sẽ bị xử phạt thêm theo hình luật chung.

Điều 17. — Việc tạm giữ người phạm tội vì cảnh và quyền hạn của cán bộ, nhân viên các ngành thuế, ngành hải quan, làm chính trong việc khám người, đồ vật, nhà ở không thuộc phạm vi của đạo luật này.

Điều 18. — Tất cả luật lệ nào trái với luật này đều bãi bỏ.

Điều 19. — Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật này.

Hà nội ngày 20 tháng 5 năm 1957

Chủ tịch nước Việt nam dân chủ cộng hòa

HỒ-CHÍ-MINH

Tiếp ký

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

SẮC LUẬT số 002-SLt ngày 18-6-1957
quy định những trường hợp phạm pháp quả tang, những trường hợp khẩn cấp, và những trường hợp khám người phạm pháp quả tang.

TỜ TRÌNH HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

VỀ QUY ĐỊNH NHỮNG TRƯỜNG HỢP PHẠM PHÁP QUẢ TANG, NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP, VÀ NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÁM NGƯỜI PHẠM PHÁP QUẢ TANG

Trong đạo luật đảm bảo quyền tự do thân thể, quyền bất khả xâm phạm đối với nhà ở, đồ vật, thư tín của nhân dân được Quốc hội biểu quyết ngày 24-1-1957, điều 4 có nói: «*Những trường hợp phạm pháp quả tang, và trường hợp khẩn cấp là những trường hợp đặc biệt do luật quy định*».

Đề thi hành điều đó, sau khi nghiên cứu tình hình phạm pháp ở nước ta từ trước tới nay, căn cứ vào ý kiến của Tiểu ban dự luật đã trình trước Quốc hội, Liên Bộ Tư pháp, Công an chúng tôi đề trình Hội đồng Chính phủ bản dự thảo sắc luật kèm theo đây quy định những trường hợp phạm pháp quả tang và những trường hợp khẩn cấp.

Tinh thần bản dự thảo sắc luật này là: phải hết sức bảo vệ lợi ích của Nhà nước, bảo vệ tính mệnh, tài sản của nhân dân, nhưng những điều quy định không quá rộng để những người có trách nhiệm thi hành có thể lợi dụng làm bậy, gây ra những vụ bắt giữ, khám xét không đúng, phạm đến quyền tự do dân chủ của nhân dân; ngược lại cũng không quá hẹp khiến những cơ quan có thẩm quyền cũng như nhân dân bị bó tay, để cho kẻ phạm pháp có thể lợi dụng gây những tổn thất cho Nhà nước, cho nhân dân, hoặc có thể trốn tránh pháp luật.

Bốn trường hợp phạm pháp quả tang đều là những trường hợp kẻ phạm pháp đang phạm tội hoặc vừa phạm tội xong thì bị phát giác ngay mà mọi người có quyền bắt giữ ngay để ngăn chặn những thiệt hại đến an toàn Nhà nước, đến trật tự xã hội, đến tài sản của Nhà nước, đến tính mệnh tài sản của nhân dân.

Sáu trường hợp khẩn cấp viết trong dự thảo sắc luật này đều là những trường hợp nếu cơ quan công an không bắt giữ ngay thì kẻ phạm pháp có thể gây ra thiệt hại đến an toàn Nhà nước, đến trật tự xã hội, đến tài sản của Nhà nước, đến tính mệnh tài sản của nhân dân, hoặc có thể trốn tránh thoát. Cho nên cần đề cho Công an được bắt giữ trước khi có lệnh của tòa án.

Ngoài ra điều 10 của đạo luật nói trên có quy định: «*Trong những trường hợp phạm pháp quả tang, Tư pháp, Công an, Tòa án bình có thể khám người, đồ vật, nhà ở, thư tín của người phạm pháp*».

Chúng tôi thấy trong thực tế đã xảy ra những vụ kẻ phạm pháp quả tang, như biệt kích, thổ phỉ, kẻ giết người hoặc cướp của, còn đồ hung hãn đã dùng vũ khí hại người bắt giữ chúng để chúng tìm thoát. Vì vậy, chúng tôi đề nghị: đề bảo vệ cho người bắt giữ kẻ phạm pháp quả tang, như đã nói trên (kể cả thường dân bắt giữ những kẻ phạm pháp quả tang ấy) sắc luật nên quy định thêm:

«*Đối với kẻ phạm pháp quả tang là thổ phỉ, biệt kích, kẻ giết người hoặc cướp của, còn đồ hung hãn, thì bất cứ người nào khi bắt cũng có quyền khám để tước vũ khí*».

Chúng tôi xin đề nghị Hội đồng Chính phủ xét duyệt bản dự thảo sắc luật này trước khi trình Ban Thường trực Quốc hội biểu quyết.

Hà nội, ngày 29 tháng 5 năm 1957

Bộ trưởng Bộ Tư pháp

VŨ ĐÌNH HÒE

Bộ trưởng Bộ Công an

TRẦN QUỐC HOÀN

CHỦ TỊCH NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Chiến nghị quyết ngày 24 tháng 1 năm 1957 của Quốc hội:

Chiến điều 4 và điều 10 luật ngày 20 tháng 5 năm 1957 về việc đảm bảo quyền tự do thân thể và quyền bất khả xâm phạm đối với nhà ở, đồ vật, thư tín của nhân dân:

Theo đề nghị của Hội đồng Chính phủ:

Sau khi Ban Thường trực Quốc hội biểu quyết thỏa thuận,

RA SẮC LUẬT:

Điều 1. — Đề kịp thời giữ kẻ phạm pháp đã gây thiệt hại đến an toàn của Nhà nước, đến trật tự xã hội, đến tài sản của Nhà nước, đến tính mệnh tài sản của nhân dân, nay quy định những trường hợp sau đây là phạm pháp quả tang mà người công dân nào cũng có quyền bắt và giải ngay đến Ủy ban hành chính, Tòa án nhân dân hoặc Đồn Công an nơi gần nhất:

- 1) Đang làm việc phạm pháp hoặc sau khi phạm pháp thì bị phát giác ngay.
- 2) Đang bị đuổi bắt sau khi phạm pháp.
- 3) Đang bị giam giữ mà lẩn trốn.
- 4) Đang có lệnh truy nã.

Điều 2. — Đề kịp thời ngăn ngừa những thiệt hại đến an toàn của Nhà nước, đến trật tự xã hội, đến tài sản của Nhà nước, đến tính mệnh tài sản của nhân dân, nay quy định những trường hợp khẩn cấp mà cơ quan Công an có thể bắt giữ trước khi có lệnh viết của cơ quan tư pháp từ cấp tỉnh hoặc thành phố trở lên, hoặc của Tòa án binh:

- 1) Có hành động chuẩn bị làm việc phạm pháp;
- 2) Người bị hại hoặc người có mặt tại nơi xảy ra vụ phạm pháp chính mắt trông thấy và xác nhận đúng là kẻ phạm pháp.
- 3) Tìm thấy chứng cứ phạm pháp trong người hoặc tại nhà ở của người tình nghi phạm pháp.
- 4) Có hành động chuẩn bị trốn, hoặc đang trốn.
- 5) Có hành động chuẩn bị tiêu hủy chứng cứ hoặc đang tiêu hủy chứng cứ; làm giả chứng cứ. Có sự thông đồng giữa những kẻ phạm pháp với nhau để trốn tránh pháp luật.
- 6) Căn cước, lai lịch không rõ ràng.

Điều 3. — Đề bảo vệ cho người bắt giữ khỏi bị kẻ phạm pháp quả tang hung hãn hãm hại, nay quy định:

Đối với kẻ phạm pháp quả tang là thổ phỉ, biệt kích, kẻ giết người hoặc cướp của, còn đồ

hung hãn thì người công dân nào khi bắt giữ cũng có quyền khám đê tước vũ khí.

Điều 4. — Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành sắc luật này.

Hà nội, ngày 18 tháng 6 năm 1957

Chủ tịch nước Việt nam dân chủ cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Tiếp ký

Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

PHỦ THỦ TƯỚNG

NGHỊ ĐỊNH số 262-TTg ngày 20-6-1957
thu thuế hàng hóa đánh vào thuốc
lào bằng hiện vật.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ điều lệ tạm thời về thuế hàng hóa ban hành do nghị định Thủ tướng phủ số 425-TTg ngày 18 tháng 12 năm 1954;

Đề bảo đảm cho Mậu dịch quốc doanh có lợi tương bình ổn giá thuốc Lào trên thị trường hiện nay;

Theo đề nghị của các ông Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ Thương nghiệp.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay tạm thời thu thuế hàng hóa đánh vào thuốc Lào bằng hiện vật.

Điều 2. — Bộ Tài chính định những địa phương cần thu thuế hàng hóa bằng thuốc Lào, và căn cứ vào chế độ thuế hàng hóa hiện hành để quy định cách tính thuế và các chi tiết thi hành khác.

Điều 3. — Số thuốc Lào thu được sẽ giao ngay cho Mậu dịch quốc doanh sử dụng, theo giá do liên Bộ Tài chính, Thương nghiệp phối hợp quy định.

Điều 4. — Các ông Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Thương nghiệp chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 20 tháng 6 năm 1957

Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG